TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/HSST
Ngày 26-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Thư

2. Bà Phan Thị Ánh Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:Ông Nguyễn Ngọc Hiển- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/TLHS ngày 13 tháng 8 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:44/2018/QĐXX-ST ngày 30/8 /2018 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc V – Sinh năm 1966, tại xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 3/10; con ông Hoàng Văn P; con bà Nguyễn Thị N; vợ Bùi Thị N. Bị cáo có 02 người con: Lớn nhất, sinh năm 1989; Nhỏ nhất, sinh năm 1991.

Danh chỉ bản số: 107 do Công an huyện Cẩm Khê lập ngày 11/4/2018

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị bắt giữ, hiện nay đang tại ngoại tại khu Đ, xã Đ, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Ngọc T- sinh năm 1975, trú tại khu T, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do(có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa,, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 10/02/2018 sau khi uống rượu tại nhà ở khu Đ, xã Đ, huyện C xong thì Hoàng Quốc V điều khiển xe mô tô BKS 19G1 - 295.69 đi đến xã Đ (V làm bảo vệ cho công ty TNHH MTV Gia cầm H Phú Thọ có trụ sở ở xã Đ). Khi đi Việt mang theo 01 con dao bằng kim loại dài 70cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 52cm, chuôi dao bằng kim loại màu đen dài 18cm, bản lưỡi dao rộng nhất 5cm,đầu lưỡi dao vát nhọn, được cho vào trong 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng, dài 85cm, rộng 50cm và được cuộn lại, sau đó để lên trên yên xe, V ngồi lên trên, V mang theo con dao để sáng hôm sau làm vườn cho công ty. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì V điều khiển xe môt tô đi đến ngã tư T - TL thuộc khu T, xã Đ , lúc này V thấy anh Nguyễn Ngọc T, ở khu T đang ngồi trên xe mô tô BKS 49S4 – 5696, hai chân chống xuống đường và nói chuyện với chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1965 ở khu T, xã Đ. Do thấy phần đuôi xe của anh T chìa ra đường nên V đã dừng xe lại cách xe của anh T khoảng 2m và nói " Đ.mẹ thằng kia, đỗ xe thế à, tránh ra cho tao đi ". Lúc này anh T vẫn ngồi trên xe và quay mặt lại nói với V : " Đường rộng, em đứng vào lề đường, vẫn còn đường cho anh đi". Thấy V có biểu hiện say rượu nên anh T đã gọi điện thoại cho anh Hoàng Ái L, sinh năm 1962 ở khu xóm L, xã Đ (là anh họ của V) đến đưa V về. Lúc này do đã uống rượu và thấy anh T không tránh đường nên V đã xuống xe, tay phải cầm chiếc bao tải đựng dao tiến về phía anh T, khi cách anh T khoảng 50cm, V dùng tay phải cầm và vung ngang chiếc bao tải đựng dao về phía anh T, thì anh giơ tay phải lên đỡ, hậu quả làm anh T bị trầy da ở vùng cẳng tay phải. Sau đó V rút từ trong bao tải xác rắn ra 01con dao bằng kim loại mà V mang từ nhà đi, tay phải V cầm con dao chém ngang 01 nhát từ phải qua trái về phía anh T , vừa chém V vừa nói " Đ.mẹ tao chém chết mày". Lúc này anh T vẫn ngồi trên xe máy nên đã giơ cả hai tay lên đỡ và bị V chém 01 nhát trúng vào mặt sau cẳng tay trái của anh T. Cùng lúc đó anh Hoàng Ái L chạy tới đẩy V ra đồng thời yêu cầu V không chém anh T nữa và đưa dao cho anh L. Thấy vậy V không chém anh T nữa và đưa con dao cho anh L, sau đó V điều khiển xe mô tô đi về phía Quốc lộ 32C. Còn anh T bị thương nên được mọi người đưa đi Trung tâm y tế huyện C cấp cứu, điều trị từ ngày 10/02/2018 đến ngày 15/02/2018 thì ra viện, sau đó anh T tiếp tục đi điều trị tại bệnh viện Xanh Pôn từ ngày 14/03/2018

đến ngày 27/03/2018 thì ra viện.Tổng tiền thuốc điều trị cho cả hai lần là 24.568.388đ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao bằng kim loại dài 70cm, phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 52cm, phần chuôi dao bằng kim loại màu đen dài 18cm, bản lưỡi dao rộng nhất 5cm,đầu lưỡi dao vát nhọn.

- 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng, dài 85cm, rộng 50cm.

Tại Biên bản xác định thương tích ban đầu ngày 10/02/2018 tại Trung tâm y tế huyện C xác định: Nguyễn Ngọc T đau chảy máu tại vị trí 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái có vết thương dài 7cm, sâu xát xương, đứt gân cơ quay I duỗi chung ngón tay, duỗi riêng ngón III, duỗi cơ tay trụ, cảm giác các ngón tay còn. Kết qủa chụp X-quang: Hình ảnh gãy 1/3 giữa xương quay tay trái. Chuẩn đoán: Vết thương phức tạp cẳng tay trái đa thương tích; Vùng cẳng tay phải có 01 vết trầy da, kích thước 2cm.

Ngày 16/03/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Ngọc T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/TgT/2018 ngày 26/03/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Phú Thọ xác định thương tích của Nguyễn Ngọc T:

- Vết sẹo phần mềm 1/3 giữa cẳng tay trái (bao gồm cả vết mổ): 08%;

- Hình mẻ 1/3 giữa xương quay tay trái: 03%.

- Đứt gân duỗi cổ tay trái đã phẫu thuật nối gân ảnh hưởng nhiều đến động tác gấp duỗi khớp cổ tay : 06%.

- Đứt gân duỗi chung ngón I bàn tay trái đã phẫu thuật nối gân ảnh hưởng đến động tác duỗi ngón I mức độ ít : 01%.

- Đứt gân duỗi chung ngón II bàn tay trái đã phẫu thuật nối gân ảnh hưởng đến động tác duỗi ngón II mức độ ít : 01%.

- Đứt gân duỗi chung ngón III, duỗi riêng ngón III bàn tay trái đã phẫu thuật nối gân ảnh hưởng đến động tác duỗi ngón III mức độ ít : 03%.

- Đứt gân duỗi chung ngón IV bàn tay trái đã phẫu thuật nối gân ảnh hưởng đến động tác duỗi ngón IV mức độ ít : 01%.

- Đứt gân duỗi chung ngón V bàn tay trái đã phẫu thuật nối gân ảnh hưởng đến động tác duỗi ngón V mức độ ít : 01%.

Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn thương: 21,83%. Làm tròn: 22%.

Kết luận: Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Nguyễn Ngọc T là: 22% (Hai mươi hai phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích anh T: Do vật sắc tác động trực tiếp vào cẳng tay trái từ ngoài vào trong, gây rách ra, đứt gân cơ quay I, duỗi chung ngón tay, duỗi riêng ngón III, duỗi cổ tay trụ, mẻ xương quay.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Quốc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, về phương thức, thủ đoạn phạm tội và phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với thương tích ở cẳng tay phải của anh T do V gây ra, quá trình điều tra anh T không yêu cầu giám định và không yêu cầu V phải bồi thường gì. Do vậy cơ quan CSĐT công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý đối với V về hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, Hoàng Quốc V đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc T tổng số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), anh T không đề nghị bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với V.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSCK-PT ngày 07/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Hoàng Quốc V về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự đối bị cáo Hoàng Quốc V.

Xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận anh Nguyễn Ngọc T đã nhận đủ số tiền 60.000.000đ do bị cáo V bồi thường.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải xác rắn; 01 con dao bằng kim loại dài 70cm

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Quốc V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố, cơ quan giám định đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/02/2018 bị cáo có hành vi gây thương tích cho anh T mất 22% sức khỏe. Xét lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Quốc V đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

i, Có tính chất côn đồ;

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của con người được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương và bất bình trong quần chúng nhân dân, nên cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Chỉ vì duyên cớ nhỏ nhặt khi thấy phần đuôi xe của anh T dựng chìa ra đường, bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho anh T mất 22% sức khỏe, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, nên bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Lần phạm tội này bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên áp dụng thêm khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung là người phạm tội dùng hung khí nguy hiểm, phạm tội có tính chất côi đồ được quy định tại điểm a,i khoản 2 điều 134 BLHS, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách hình sự, nên khi lượng hình cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên chưa cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc T số tiền 60.000.000đ, anh T đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác, nên HĐXX không xem xét mà chỉ xác nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu 01 bao tải xác rắn; 01 con dao bằng kim loại dài 70cm

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc Việt phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1,khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc V 03(Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(Năm), thời hạn thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận anh Nguyễn Ngọc T đã nhận số tiền 60.000.000đ do bị cáo Việt bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải xác rắn; 01 con dao bằng kim loại dài 70cm, có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/8/2018 giữa CQĐT Công an huyện Cẩm Khê và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê.

4. Về án phí: □p dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Quốc V phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*5. Về quyền kháng cáo:*Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc

thẩm. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện
- Bị cáo
- Người bị hại
- Thi hành án hình sự
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Dân

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**